

Số: 315/2020/QĐST-HNGĐ

Đà Lạt, ngày 03 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 443/2020/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2020 giữa nguyên đơn ông Huỳnh Văn H: Địa chỉ: tổ 38 hẻm S, phường K, thành phố Đ, tỉnh L và bị đơn bà Nguyễn Thị Thùy H; Địa chỉ tổ 38, hẻm S, phường K, thành phố Đ, tỉnh L.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Huỳnh Văn H và bà Nguyễn Thị Thúy H thỏa thuận thuận tình ly hôn

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Ông Huỳnh Văn H trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Huỳnh Đăng K, sinh 06/02/2010 cho đến khi thành niên theo nguyện vọng của con, bà Nguyễn Thị Thúy H trực tiếp nuôi hai con tên Huỳnh Khánh B, sinh 13/4/2015 và Huỳnh Khánh A, sinh 17/02/2018 cho đến khi thành niên. Việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thỏa thuận.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, nghĩa vụ, quyền của cha mẹ trực tiếp, không trực tiếp nuôi con, thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

2.2 Về án phí: Ông Huỳnh Văn H thỏa thuận chịu 150.000 đồng án phí ly hôn (được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí ông Hoàng đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0017753 ngày 04 tháng 8 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ, tỉnh). Hoàn trả cho ông H 150.000đ đồng tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh L;
- VKSND TP Đ;
- Chi cục THADS TP Đ;
- UBNDphường 12, TP Đ
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký tên và đóng dấu

Đoàn Thị Tuyết Nga